TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA
Bản án số: **06**/2023/HS-PT
Ngày: 13/01/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Đình Thanh**.
Các Thẩm phán: Bà **Lê Thị Hiền**
Ông **Võ Đình Phương**
- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hoàng Vi** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông **Võ Văn Thành** - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 212/2022/TLPT-HS ngày 16/12/2022 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 331/2022/HSST ngày 15/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh H2.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1992, tại Khánh H2; Trú tại: Thôn Phước H, xã Phước Đ, thành phố N, tỉnh Khánh H2; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn P, sinh năm 1958 và bà: Nguyễn Thị M, sinh năm 1960; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/4/2022, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8^h 00’, ngày 03 tháng 02 năm 2021, ông Nguyễn Văn P đang bán cà phê trước nhà ở địa chỉ thôn Phước H xã Phước Đ, thành phố N thì con trai ông là Nguyễn Văn T đi về nhà gặp ông xin tiền nhưng ông P không đồng ý. Do không xin được tiền nên T đã cự cãi, chửi bới rồi dùng chân đá vào bàn đựng đồ bán cà phê làm đổ đồ trên bàn xuống đất và cầm dao đuổi khách không cho uống cà phê. Thấy vậy, ông P đuổi T đi và đi đến trụ sở Công xã Phước Đ trình báo sự việc. Trước khi đi, ông P giao lại túi xách quai đeo chéo bên trong có 4.000.000đ và nhiều thẻ card điện thoại *(có nhiều loại mệnh giá)* cho Ngô Văn H1 là người ông P thuê phụ quán bán cà phê cho ông. T thấy ông P bỏ đi, nên đã đi lại chỗ ông H1 giật cái túi xách quai đeo chéo mà ông P giao cho ông H1 giữ, lục lấy hết tài sản trong túi xách rồi bỏ đi. Sau đó, T đi đến nhà Phạm Văn C đưa cho C 500.000đ, nhiều card điện thoại và nói C đi mua ma túy về sử dụng chung. C đổi số card trên

cho một người đàn ông *(không xác định nhân thân lai lịch)* được 700.000đ và mua ma túy về sử dụng chung. Số tiền còn lại T tiêu xài hết.

Tại công văn số 104/HĐĐG ngày 09/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự - Ủy ban nhân dẫn thành phố N đã từ chối định giá đối với số card điện thoại bị cáo Nguyễn Văn T cướp giật vì không đủ điều kiện cần thiết để tiến hành định giá.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 331/2022/HS-ST ngày 15/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh H2 đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 01 *(một)* năm tù về tội *"Cướp giật tài sản"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giam 19/4/2022.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 24/11/2022, bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện đúng như bản án sơ thẩm. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2] Như vậy, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 8^h 00', ngày 03 tháng 02 năm 2021, tại quán cafe trước nhà ông Nguyễn Văn P ở thôn Phước H, xã Phước Đ, thành phố N, bị cáo T đã có hành vi giật cái túi xách có quai đeo chéo bên trong có 4.000.000đ và nhiều thẻ card điện thoại có mệnh giá khác nhau mà ông Ngô Văn H1 đang quản lý rồi nhanh chóng bỏ đi. Do đó, Bản án sơ thẩm số 331/2022/HS-ST ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh H2 đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn T về tội *"Cướp giật tài sản"* theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo đã trình bày tại phiên tòa phúc thẩm đều là những tình tiết mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng. Trong quá trình giải quyết vụ án phúc thẩm cũng như tại phiên tòa, bị cáo không đưa ra thêm được các chứng cứ, tình tiết mới để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do vậy, Tòa án cấp phúc thẩm thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và cần giữ nguyên quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị; Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét.

[5] Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự phúc thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T và giữ nguyên bản án sơ thẩm;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn T 01** *(một)* **năm** tù về tội *"Cướp giật tài sản"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giam 19/4/2022.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT I TANDTC;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- TAND thành phố Nha Trang;
- VKSND thành phố Nha Trang;
- Công an thành phố Nha Trang;
- Chi cục THADS thành phố Nha Trang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Đình Thanh